HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ VĨNH MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC I

Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương trong nước giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1)

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Mỹ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô đầu tư	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Năm đầu tiên bố trí vốn đầu tư (không bao gồm năm bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Lũy kế vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2025		Giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương trong nước giai đoạn 2026 - 2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
							Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW			
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW						
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*
	TỔNG SỐ							**28.500**	**28.500**		**28.500**	**28.500**				**28.500**		
A	**CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**							**28.500**	**28.500**		**28.500**	**28.500**				**28.500**		
I	**Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030**							**28.500**	**28.500**		**28.500**	**28.500**				**28.500**		**Lồng ghép thực hiện NQ 16 của Tỉnh ủy**
1	Tuyến từ ông Đèo đến ông Xiêm (đoạn từ nhà ông Đèo đến Miễu, ấp 33)		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		2.200	2.200		2.200	2.200				2.200	BQL dự án ĐTXD xã	
2	Cầu trên tuyến lộ Sơn Đinh đến xã Hòa Bình, ấp 37 (từ nhà ông Diễn đến giáp xã Hòa Bình)		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		829	829		829	829				829	BQL dự án ĐTXD xã	
3	Tuyến Ông Hường - ngã 4 Kế Phòng		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		1.250	1.250		1.250	1.250				1.250	BQL dự án ĐTXD xã	
4	Tuyến Ngô Thanh Tùng - Phạm Văn Lực, ấp 37 (cầu 7 Phát)		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		4.771	4.771		4.771	4.771				4.771	BQL dự án ĐTXD xã	
5	Tuyến Giáp Minh Hoà - Thạnh Hưng 2, ấp Kế Phòng		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		3.000	3.000		3.000	3.000				3.000	BQL dự án ĐTXD xã	
6	Tuyến Cống Cảo - Trần Quang Đời, ấp An Nghiệp		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		2.000	2.000		2.000	2.000				2.000	BQL dự án ĐTXD xã	
7	Tuyến Lê Văn Mỹ - Nguyễn Thị Vân, ấp Thạnh Hưng 2		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		2.000	2.000		2.000	2.000				2.000	BQL dự án ĐTXD xã	
8	Tuyến Lê Thanh Bình - Nguyễn Văn Hoàng, ấp 37		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		1.600	1.600		1.600	1.600				1.600	BQL dự án ĐTXD xã	
9	Tuyến nhà Trịnh Quốc Khánh – Phạm Minh Hồng, ấp 37		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		2.900	2.900		2.900	2.900				2.900	BQL dự án ĐTXD xã	
10	Tuyến Võ Văn Xinh - Lâm Thành Nguyên, ấp 33		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		750	750		750	750				750	BQL dự án ĐTXD xã	

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô đầu tư	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Năm đầu tiên bố trí vốn đầu tư (không bao gồm năm bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Lũy kế vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2025		Giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương trong nước giai đoạn 2026 - 2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
							Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW			
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW						
11	Tuyến cầu ấp 38 (Trụ sở) - Trần Văn Tiếm, ấp 33		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		1.000	1.000		1.000	1.000				1.000	BQL dự án ĐTXD xã	
12	Tuyến Phạm Thị Thê – Nguyễn Văn Viện, ấp 18		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		1.300	1.300		1.300	1.300				1.300	BQL dự án ĐTXD xã	
13	Tuyến Phạm Thị Thê - Trần Văn Hữu, ấp 18		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		1.300	1.300		1.300	1.300				1.300	BQL dự án ĐTXD xã	
14	Tuyến Chùa 18 - cầu thuỷ lợi Út Khoa, ấp 19		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		3.600	3.600		3.600	3.600				3.600	BQL dự án ĐTXD xã	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ VĨNH MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC II
Kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Mỹ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô đầu tư	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Năm đầu tiên bố trí vốn đầu tư (không bao gồm năm bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Lũy kế vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2025		Giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSĐP giai đoạn 2026 - 2030								Chủ đầu tư	Ghi chú
							Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP								
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP					Trong đó: vốn NSĐP								
																		Trong đó							
																		Chi đầu tư XDCB tập trung trong nước (vốn NSTT)	Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất	Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	Chi đầu tư từ nguồn bội chi NSĐP (vốn ODA NSĐP vay lại)	Chi đầu tư từ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2025	Vốn nhà tài trợ nộp vào ngân sách nhà nước		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*
	TỔNG SỐ							**145.063**	**145.063**		**145.063**	**145.063**	**-**	**-**	**-**	**123.280**	**123.280**	**108.180**	**-**	**15.100**					
	NGÂN SÁCH XÃ QUẢN LÝ ***(bao gồm đầu tư, nâng cấp các tuyến đường đất đen khu vực dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh)***							**145.063**	**145.063**		**145.063**	**145.063**	**-**	**-**	**-**	**123.280**	**123.280**	**108.180**	**-**	**15.100**					
I	**LĨNH VỰC GIAO THÔNG**							**118.798**	**118.798**		**118.798**	**118.798**				**100.759**	**100.759**	**97.535**	**0**	**3.224**					
(1)	**Các dự án khởi công mới năm 2026**							**17.643**	**17.643**		**17.643**	**17.643**	**-**	**-**	**-**	**16.800**	**16.800**	**13.576**	**0**	**3.224**					
1	Xây dựng mới cầu bà 2 Miên, ấp Thạnh Hưng 2		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		997	997		997	997				997	997	997						BQL dự án ĐTXD xã	
2	Xây dựng cầu 4 Tân, ấp 18		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		851	851		851	851				851	851	851						BQL dự án ĐTXD xã	
3	Xây dựng mới cầu nhà ông 5 Bét, ấp 19		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		1.320	1.320		1.320	1.320				1.320	1.320	1.320						BQL dự án ĐTXD xã	
4	Cầu bà Nhanh, ấp Cá Rô		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		898	898		898	898				898	898	898						BQL dự án ĐTXD xã	
5	Nâng cấp, mở rộng tuyến lộ từ bà Miên đến ông Tiếu, ấp Thạnh Hưng 2		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		2.269	2.269		2.269	2.269				2.269	2.269	2.269						BQL dự án ĐTXD xã	
6	Xây dựng mới tuyến lộ Bà Hợi - Ông Mít, ấp Minh Hòa		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		6.100	6.100		6.100	6.100				5.517	5.517	5.179		338				BQL dự án ĐTXD xã	
7	Cầu ông Dũng		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		923	923		923	923				923	923	923						BQL dự án ĐTXD xã	
8	Cầu ông Tới		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		1.139	1.139		1.139	1.139				1.139	1.139	1.139						BQL dự án ĐTXD xã	
9	Tuyến lộ Sơn Đinh đến xã Hòa Bình, ấp 37 (nhà ông Diễn đến giáp xã Hòa Bình)		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		2.046	2.046		2.046	2.046				1.857	1.857			1.857				BQL dự án ĐTXD xã	
10	Cầu thủy nông nội đồng, ấp Đồng Lớn		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		1.100	1.100		1.100	1.100				1.029	1.029			1.029				BQL dự án ĐTXD xã	
(2)	**Các dự án khởi công mới GĐ 2027 - 2030**							**101.155**	**101.155**	**0**	**101.155**	**101.155**	**-**	**-**	**-**	**83.959**	**83.959**	**83.959**	**-**	**-**					
*	**CÁC TUYẾN ĐƯỜNG ĐẤT ĐEN THUỘC ĐỀ ÁN CÒN LẠI PHẢI THỰC HIỆN**							**68.250**	**68.250**		**68.250**	**68.250**	**-**	**-**	**-**	**55.990**	**55.990**	**55.990**	**-**	**-**					
1	Tuyến nhà Út Em, ấp 19		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		1.600	1.600		1.600	1.600				1.360	1.360	1.360						BQL dự án ĐTXD xã	
2	Tuyến Nguyễn Văn Lâm – Trần Minh Thuần, ấp 21		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		4.500	4.500		4.500	4.500				3.825	3.825	3.825						BQL dự án ĐTXD xã	
3	Tuyến Ông Lược - Bà Dung, ấp Mỹ Phú Nam		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		2.300	2.300		2.300	2.300				1.955	1.955	1.955						BQL dự án ĐTXD xã	
4	Tuyến Ông Đông - Ông Dũng, ấp Mỹ Phú Nam		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		3.000	3.000		3.000	3.000				2.550	2.550	2.550						BQL dự án ĐTXD xã	
5	Tuyến Ông Thắng - Ông Dũng, ấp Mỹ Phú Nam		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		6.000	6.000		6.000	6.000				4.187	4.187	4.187						BQL dự án ĐTXD xã	
6	Tuyến Ông Tiến – Ông Phú,ấp Mỹ Phú Nam		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		2.300	2.300		2.300	2.300				1.955	1.955	1.955						BQL dự án ĐTXD xã	

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô đầu tư	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Năm đầu tiên bố trí vốn đầu tư (không bao gồm năm bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Lũy kế vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2025		Giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSĐP giai đoạn 2026 - 2030								Chủ đầu tư	Ghi chú
							Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP								
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP												
7	Tuyến Trần Văn Chinh - Thạch Tuấn Vũ, ấp An Nghiệp		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		4.500	4.500		4.500	4.500				3.825	3.825	3.825						BQL dự án ĐTXD xã	
8	Tuyến Trần Văn Oanh - Ngô Tùng Kim, ấp An Nghiệp		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		875	875		875	875				744	744	744						BQL dự án ĐTXD xã	
9	Ông Lâm - ấp Mỹ Phú Nam		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		2.000	2.000		2.000	2.000				1.700	1.700	1.700						BQL dự án ĐTXD xã	
10	Tuyến Ông Lâm - Ngã 5 Mỹ Phú Nam		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		1.250	1.250		1.250	1.250				1.063	1.063	1.063						BQL dự án ĐTXD xã	
11	Ông 6 Đặng – Trần Minh Chức, ấp Đồng Lớn		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		3.500	3.500		3.500	3.500				2.975	2.975	2.975						BQL dự án ĐTXD xã	
12	Tuyến Nhà ông Lộc - Ông Cường, ấp Hậu Bối		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		2.400	2.400		2.400	2.400				2.040	2.040	2.040						BQL dự án ĐTXD xã	
13	Tuyến Phạm Văn Ẩn - Nguyễn Thị Hai, ấp Trà Co		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		3.750	3.750		3.750	3.750				3.188	3.188	3.188						BQL dự án ĐTXD xã	
14	Tuyến 3 Được – Hồ Văn Hiển, ấp Trà Co		C	Xã Vĩnh Mỹ		2029		4.800	4.800		4.800	4.800				3.600	3.600	3.600						BQL dự án ĐTXD xã	
15	Tuyến Trương Văn Hai - Lý Việt Thắng, ấp Trà Co		C	Xã Vĩnh Mỹ		2029		3.000	3.000		3.000	3.000				2.550	2.550	2.550						BQL dự án ĐTXD xã	
16	Tuyến Phan Văn Khải - Lý Văn Phụng, ấp Thanh Sơn		C	Xã Vĩnh Mỹ		2029		3.000	3.000		3.000	3.000				2.550	2.550	2.550						BQL dự án ĐTXD xã	
17	Tuyến Phan Tấn Bửu, ấp Thanh Sơn		C	Xã Vĩnh Mỹ		2029		1.600	1.600		1.600	1.600				1.360	1.360	1.360						BQL dự án ĐTXD xã	
18	Tuyến Ông Ua - Ông Danh Sinh, ấp Ninh Lợi		C	Xã Vĩnh Mỹ		2029		2.000	2.000		2.000	2.000				1.700	1.700	1.700						BQL dự án ĐTXD xã	
19	Tuyến Ông Vinh - Ba Hên, ấp Ninh Lợi		C	Xã Vĩnh Mỹ		2029		2.400	2.400		2.400	2.400				2.040	2.040	2.040						BQL dự án ĐTXD xã	
20	Tuyến Châu Văn Hải - Huỳnh Văn Lập, ấp Ninh Lợi		C	Xã Vĩnh Mỹ		2029		600	600		600	600				510	510	510						BQL dự án ĐTXD xã	
21	Tuyến Cầu 2 Tèo - Cầu 2 Cành, ấp Nam Hưng		C	Xã Vĩnh Mỹ		2030		4.500	4.500		4.500	4.500				3.825	3.825	3.825						BQL dự án ĐTXD xã	
22	Tuyến Cầu Ông Tư Lù - Huỳnh Thanh Tùng, ấp Nam Hưng		C	Xã Vĩnh Mỹ		2030		3.750	3.750		3.750	3.750				2.558	2.558	2.558						BQL dự án ĐTXD xã	
23	Tuyến Nguyễn Đồng Thanh - Đực Phao, ấp Thạnh Hưng 2		C	Xã Vĩnh Mỹ		2030		2.625	2.625		2.625	2.625				2.231	2.231	2.231						BQL dự án ĐTXD xã	
24	Tuyến Trần Văn Liêm - Phạm Cách Xăng, ấp Thạnh Hưng 2		C	Xã Vĩnh Mỹ		2030		2.000	2.000		2.000	2.000				1.700	1.700	1.700						BQL dự án ĐTXD xã	
**	**CÁC TUYẾN ĐƯỜNG NÂNG CẤP MẶT ĐƯỜNG THUỘC ĐỀ ÁN**							**32.905**	**32.905**		**32.905**	**32.905**	-	-	-	**27.969**	**27.969**	**27.969**	-	-					
1	Tuyến Cầu Út Ẩn - Nhà Nguyễn Bình Thời, ấp Trà Co		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		3.500	3.500		3.500	3.500				2.975	2.975	2.975						BQL dự án ĐTXD xã	
2	Tuyến Nhà Trần Văn Hậu - Nhà Lê Thị Lé, ấp Trà Co		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		880	880		880	880				748	748	748						BQL dự án ĐTXD xã	
3	Tuyến Kênh Hoa Bình - Xóm Trúc, ấp Trà Co		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		1.300	1.300		1.300	1.300				1.105	1.105	1.105						BQL dự án ĐTXD xã	
4	Tuyến Cầu Mã Tư - Trụ Sở, ấp Trà Co		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		2.280	2.280		2.280	2.280				1.938	1.938	1.938						BQL dự án ĐTXD xã	
5	Tuyến Nhà Châu Văn Hai - Nhà Liêu Thanh Thắng, ấp Ninh Lợi		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		1.040	1.040		1.040	1.040				884	884	884						BQL dự án ĐTXD xã	
6	Tuyến Đầu lộ An Khoa - An Nghiệp		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		3.500	3.500		3.500	3.500				2.975	2.975	2.975						BQL dự án ĐTXD xã	
7	Tuyến Trạm nước - nhà Đặng Thị Gái, ấp 19		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		3.000	3.000		3.000	3.000				2.550	2.550	2.550						BQL dự án ĐTXD xã	
8	Cầu Minh Hòa - Kế Phòng, ấp Kế Phòng		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		1.450	1.450		1.450	1.450				1.233	1.233	1.233						BQL dự án ĐTXD xã	
9	Cầu Ông Đây, ấp Kế Phòng		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		1.015	1.015		1.015	1.015				863	863	863						BQL dự án ĐTXD xã	
10	Cầu HB16, ấp Nam Hưng		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		1.100	1.100		1.100	1.100				935	935	935						BQL dự án ĐTXD xã	
11	Tuyến Ngã 4 Chùa Đìa Chuối - Cầu ba 2 Tú, ấp Ninh Lợi		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		3.000	3.000		3.000	3.000				2.550	2.550	2.550						BQL dự án ĐTXD xã	
12	Tuyến Nhà thầy Khơi - Nhà Ô Thanh, ấp Ninh Lợi		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		3.500	3.500		3.500	3.500				2.975	2.975	2.975						BQL dự án ĐTXD xã	
13	Tuyến Nhà Ô Lâm - nhà Bà Phượng, ấp Mỹ Phú Nam		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		960	960		960	960				816	816	816						BQL dự án ĐTXD xã	

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô đầu tư	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Năm đầu tiên bố trí vốn đầu tư (không bao gồm năm bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Lũy kế vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2025		Giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSĐP giai đoạn 2026 - 2030									Chủ đầu tư	Ghi chú
							Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP									
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSĐP														
14	Nhà Ô Quyền - nhà Ô Tiền, ấp Mỹ Phú Nam		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		960	960		960	960				816	816	816						BQL dự án ĐTXD xã	
15	Tuyến Nhà Mồ, ấp 15		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		420	420		420	420				357	357	357						BQL dự án ĐTXD xã	
16	Tuyến Lộ từ HTX Vĩnh Cường - giáp ấp Thanh Sơn, ấp An Nghiệp		C	Xã Vĩnh Mỹ		2029		5.000	5.000		5.000	5.000				4.250	4.250	4.250						BQL dự án ĐTXD xã	
II	**LĨNH VỰC GIÁO DỤC**							**19.865**	**19.865**		**19.865**	**19.865**				**17.081**	**17.081**	**6.225**		**10.856**					
(1)	**Các dự án khởi công mới năm 2026**							**9.365**	**9.365**		**9.365**	**9.365**				**8.200**	**8.200**	**-**		**8.200**					
1	Xây dựng 06 phòng chức năng và nâng cấp sân trường tiểu học Vĩnh Bình A		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		4.796	4.796		4.796	4.796				4.206	4.206			4.206				BQL dự án ĐTXD xã	
2	Cải tạo, sửa chữa Trường tiểu học Yên Khánh		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		1.925	1.925		1.925	1.925				1.825	1.825			1.825				BQL dự án ĐTXD xã	
3	Cải tạo, sửa chữa Trường tiểu học Vĩnh Mỹ B1		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		1.650	1.650		1.650	1.650				1.557	1.557			1.557				BQL dự án ĐTXD xã	
4	Cải tạo, sửa chữa Trường tiểu học Vĩnh Bình B		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		334	334		334	334				316	316			316				BQL dự án ĐTXD xã	
5	Sửa chữa máy Lọc nước các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn xã Vĩnh Mỹ		C	Xã Vĩnh Mỹ		2026		660	660		660	660				296	296			296				BQL dự án ĐTXD xã	
(2)	**Các dự án khởi công mới GĐ 2027 - 2030**							**10.500**	**10.500**		**10.500**	**10.500**				**8.881**	**8.881**	**6.225**		**2.656**					
1	Xây dựng 06 phòng học trường mầm non Măng Non		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		4.500	4.500		4.500	4.500				3.825	3.825	3.825						BQL dự án ĐTXD xã	
2	Xây dựng 04 phòng học trường THCS Vĩnh Mỹ		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		3.000	3.000		3.000	3.000				2.400	2.400	2.400						BQL dự án ĐTXD xã	
3	Mua sắm trang thiết bị bàn ghế, đồ dùng dạy học		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027-2030		3.000	3.000		3.000	3.000				2.656	2.656			2.656				BQL dự án ĐTXD xã	
III	**LĨNH VỰC VĂN HÓA**							**6.400**	**6.400**		**6.400**	**6.400**				**5.440**	**5.440**	**4.420**		**1.020**					
(2)	**Các dự án khởi công mới GĐ 2027 - 2030**							**6.400**	**6.400**		**6.400**	**6.400**				**5.440**	**5.440**	**4.420**		**1.020**					
1	Nâng cấp, cải tạo Nhà bia tưởng niệm		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		800	800		800	800				680	680	680						BQL dự án ĐTXD xã	
2	Nâng cấp, cải tạo cổng văn hóa các ấp		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		2.000	2.000		2.000	2.000				1.700	1.700	1.700						BQL dự án ĐTXD xã	
3	Xây dựng nhà văn hóa ấp An Khoa		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		1.200	1.200		1.200	1.200				1.020	1.020	1.020						BQL dự án ĐTXD xã	
4	Xây dựng nhà văn hóa ấp 15		C	Xã Vĩnh Mỹ		2027		1.200	1.200		1.200	1.200				1.020	1.020			1.020				BQL dự án ĐTXD xã	
5	Xây dựng nhà văn hóa ấp Đồng Lớn		C	Xã Vĩnh Mỹ		2028		1.200	1.200		1.200	1.200				1.020	1.020	1.020						BQL dự án ĐTXD xã	